

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Số TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1	Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cống ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công;	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
		Không bố trí hoặc bố trí nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công các hạng mục công việc của công trình	Đề xuất giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với TKBVTC và yêu cầu kỹ thuật, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công không hợp lý, không phù hợp với TKBVTC và yêu	Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Số TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		cầu kỹ thuật, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	
2	Tiến độ thi công		
2.1	Thời gian thi công: Đảm bảo thời gian thi công không quá 150 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 150 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất về thời gian thi công vượt quá 150 ngày	Không đạt
2.2	Tính phù hợp a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất và có bản vẽ thể hiện đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a và b	Đạt
		Đề xuất không đủ 2 nội dung a, b hoặc không đề xuất/không có bản vẽ thể hiện hoặc có đề xuất nhưng không đảm bảo tính hợp lý, khả thi	Không đạt
2.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
3	Cách thức quản lý dự án		
	Biện pháp tổ chức quản lý dự án và tổ chức quản lý hiện trường của nhà thầu	Có thuyết minh biện pháp tổ chức quản lý dự án và tổ chức quản lý hiện trường đảm bảo phù hợp với quy mô, tính chất của gói thầu	Đạt
		Không có thuyết minh biện pháp tổ chức quản lý dự án và tổ chức quản lý hiện trường, ghi rõ trách nhiệm của từng người hoặc có nhưng không phù hợp với quy mô, tính chất của gói thầu	Không đạt
4	Các biện pháp bảo đảm chất lượng		
		Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện	Đạt

Số TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công	pháp tổ chức thi công. Vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, có tính khả thi. Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp các loại vật tư chính.	
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công. Vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình không nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, không có tính khả thi; không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp các loại vật tư chính.	Không đạt
4.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục công trình thuộc gói thầu.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.	Không đạt
5	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
5.1	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.2	Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động	Không đạt

Số TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	biện pháp tổ chức thi công	hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
5.3	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành		
6.1	Thời gian bảo hành 12 tháng; Giải pháp khắc phục hư hỏng đảm bảo an toàn giao thông trong thời gian bảo hành công trình	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng và giải pháp khắc phục hư hỏng trong thời gian bảo hành công trình.	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng và không đề xuất giải pháp khắc phục hư hỏng trong thời gian bảo hành công trình.	Không đạt
7	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu		
	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có); Nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương	Có bản cam kết: - Không có trường hợp không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có). - Không có trường hợp đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng (nếu có). - Không có trường hợp được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung - Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Đạt

Số TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>thảo hợp đồng; Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung) Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không có tên trong danh sách các nhà thầu vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. 	
		<p>Không có bản cam kết hoặc bên mời thầu phát hiện nhà thầu vi phạm nội dung cam kết sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có). - Đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng (nếu có). - Được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung - Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Có tên trong danh sách các nhà thầu vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. 	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết trong bảng được đánh giá là đạt	Đạt
		Có 01 trong các tiêu chuẩn chi tiết trong bảng được đánh giá là không đạt	Không đạt